

NỘI QUY
KỶ KIỂM TRA KẾT QUẢ TẬP SỰ HÀNH NGHỀ
THỪA PHÁT LẠI NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 416/QĐ-HĐKT ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự hành nghề Thừa phát lại năm 2026)

Điều 1. Quy định đối với thí sinh

1. Thí sinh phải có mặt tại phòng kiểm tra đúng giờ quy định. Thí sinh tham dự kiểm tra đến muộn sau thời điểm bắt đầu tính giờ làm bài kiểm tra, phần kiểm tra, môn kiểm tra (sau đây viết tắt là bài kiểm tra), được tham dự kiểm tra trong các trường hợp sau:

- a) Không quá 10 phút trước khi bài kiểm tra được bắt đầu;
- b) Các trường hợp khác do Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

2. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự.

3. Xuất trình Thẻ căn cước công dân (bản cứng hoặc trên ứng dụng VNeID) hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng.

4. Ngồi đúng vị trí theo số báo danh hoặc theo vị trí do Hội đồng kiểm tra quy định.

5. Đối với bài kiểm tra trắc nghiệm, thí sinh không được mang vào phòng thi bất kỳ loại tài liệu nào. Chỉ được mang vào phòng kiểm tra: bút viết; nước uống đựng trong bình chứa trong suốt; một số loại thuốc mà thí sinh tham dự kiểm tra có bệnh án phải mang theo, trừ trường hợp có quy định khác.

6. Tuân thủ hướng dẫn của giám thị phòng kiểm tra; nếu có ý kiến hoặc thắc mắc phải hỏi công khai; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích, các loại thức ăn, đồ uống có cồn trong phòng kiểm tra, khu vực kiểm tra.

7. Không được trao đổi thông tin, bài kiểm tra, giấy nháp với người khác trong thời gian kiểm tra; không được nhìn bài làm của thí sinh khác hoặc có bất kỳ hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến câu hỏi và đáp án ra ngoài phòng kiểm tra hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng kiểm tra.

8. Thí sinh không được ra ngoài phòng kiểm tra trong thời gian kiểm tra. Trường hợp cấp thiết phải ra khỏi phòng kiểm tra vì lý do cá nhân phải được sự cho phép của giám thị phòng kiểm tra.

9. Thí sinh dừng làm bài và nộp bài làm ngay khi giám thị tuyên bố hết thời gian làm bài kiểm tra; ký danh sách nộp bài làm hoặc danh sách kết quả thi.

10. Trường hợp gặp sự cố về máy tính trong quá trình làm bài thì thí sinh báo ngay cho giám thị phòng kiểm tra để lập biên bản xác nhận sự cố; thí sinh được làm lại bài kiểm tra ngay trong buổi kiểm tra hoặc trong ngày kiểm tra đó. Trường hợp

không thể làm lại bài kiểm tra ngay trong buổi kiểm tra hoặc trong ngày kiểm tra đó thì được bố trí cho làm lại bài kiểm tra vào ngày tiếp theo do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

Nghiêm cấm thí sinh có các hành vi làm ảnh hưởng tới hệ thống máy vi tính phục vụ kiểm tra. Trường hợp vi phạm thì căn cứ vào động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xử lý bằng các hình thức quy định tại Điều 2 Nội quy này.

12. Thí sinh tham dự kiểm tra chỉ được rời phòng kiểm tra khi đã nộp bài và ký xác nhận vào danh sách nộp bài, danh sách kết quả kiểm tra.

Trường hợp thí sinh tham dự kiểm tra không ký xác nhận vào danh sách nộp bài, danh sách kết quả kiểm tra trước khi ra khỏi phòng kiểm tra thì điểm bài kiểm tra được xác định là 0 (không) điểm. Trường hợp phát hiện thí sinh tham dự kiểm tra ký thay thí sinh tham dự kiểm tra khác thì điểm kiểm tra của các thí sinh này được xác định là 0 (không) điểm. Các trường hợp này đều phải lập biên bản.

13. Thí sinh tham dự kiểm tra có quyền báo với người có thẩm quyền về hành vi vi phạm nội quy, quy chế của người tham dự kiểm tra (nếu có).

Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh tham dự kiểm tra

1. Các hình thức xử lý vi phạm đối với thí sinh vi phạm nội quy, quy chế kiểm tra:

- a) Khiển trách;
- b) Cảnh cáo;
- c) Đình chỉ kiểm tra;
- d) Hủy kết quả kiểm tra.

2. Áp dụng hình thức khiển trách đối với thí sinh vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Không vào đúng vị trí quy định sau khi đã bị nhắc nhở lần đầu;
- b) Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở lần đầu nhưng không chấp hành hoặc vẫn tái phạm.

3. Áp dụng hình thức cảnh cáo đối với thí sinh vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Đã bị xử lý bằng hình thức khiển trách theo quy định tại khoản 2 Điều này mà tái phạm;
- b) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;
- c) Cho thí sinh khác xem bài làm hoặc xem bài làm của thí sinh khác;
- d) Mang vào phòng kiểm tra: Các loại giấy tờ, tài liệu không theo yêu cầu của bài kiểm tra; điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác, trừ trường hợp có quy định khác.

4. Áp dụng hình thức đình chỉ kiểm tra đối với thí sinh vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Đã bị xử lý bằng hình thức cảnh cáo theo quy định tại khoản 3 Điều này mà tái phạm;

b) Sử dụng trong phòng kiểm tra: Các loại giấy tờ, tài liệu không theo yêu cầu của bài kiểm tra; điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác, trừ trường hợp có quy định khác;

c) Gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng kiểm tra.

Thí sinh bị đình chỉ thi bài kiểm tra nào sẽ bị hủy kết quả bài kiểm tra đó và không được tiếp tục tham dự kiểm tra các bài kiểm tra tiếp theo (nếu có).

5. Áp dụng hình thức hủy kết quả kiểm tra đối với thí sinh vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Viết, vẽ những nội dung không liên quan đến nội dung của bài kiểm tra vào tờ giấy của mình hoặc của thí sinh khác được giám thị coi thi phát phục vụ làm bài kiểm tra.

b) Có một trong các hành vi: đánh tráo bài làm, làm hộ bài của thí sinh khác, để thí sinh khác làm hộ bài kiểm tra, kiểm tra hộ.

c) Bị đình chỉ kiểm tra theo quy định tại khoản 4 Điều này.

6. Trình tự xử lý:

a) Người có thẩm quyền lập biên bản về hành vi vi phạm của thí sinh tại phòng kiểm tra. Người lập biên bản và thí sinh vi phạm cùng phải ký vào biên bản. Biên bản được công bố công khai tại phòng kiểm tra.

Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì người lập biên bản mời hai thí sinh ngồi gần nhất thí sinh có hành vi vi phạm ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì vẫn lập biên bản và công bố công khai tại phòng kiểm tra.

b) Đối với hình thức khiển trách, cảnh cáo:

Người lập biên bản quyết định hình thức xử lý và công bố công khai tại phòng kiểm tra; báo cáo Trưởng ban coi thi để báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

c) Đối với hình thức đình chỉ kiểm tra:

Người lập biên bản tiến hành lập biên bản tại phòng kiểm tra, báo cáo ngay Trưởng ban coi thi để Trưởng ban coi thi kịp thời báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định đình chỉ kiểm tra ngay trong thời gian làm bài kiểm tra đối với thí sinh vi phạm;

Đại diện Hội đồng hoặc Trưởng ban coi thi công bố công khai tại phòng kiểm tra.

d) Đối với hình thức hủy kết quả kiểm tra:

Chủ tịch Hội đồng thi báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức kỳ kiểm tra trước khi quyết định hủy bỏ kết quả kiểm tra của thí sinh.

7. Các quy định liên quan đến xử lý thí sinh vi phạm:

a) Kết quả bài kiểm tra:

Thí sinh bị khiển trách trong bài kiểm tra nào sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng hoặc 25% tổng số điểm đạt được của bài kiểm tra đó.

Thí sinh bị cảnh cáo trong bài kiểm tra nào sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng hoặc 50% tổng số điểm đạt được của bài kiểm tra đó.

Khi tổng hợp kết quả, căn cứ biên bản xử lý vi phạm do giám thị phòng kiểm tra lập và báo cáo của Trưởng ban coi thi, Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc trừ số câu trả lời đúng hoặc trừ số điểm.

b) Trường hợp thí sinh gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng kiểm tra thì ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả kiểm tra, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc pháp luật hình sự.

Điều 3. Quy định đối với giám thị phòng kiểm tra, giám thị hành lang, kỹ thuật viên máy vi tính

1. Phải có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định; trang phục lịch sự.
2. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo nội quy, quy chế của kỳ kiểm tra.
3. Giữ trật tự, không được làm việc riêng; không hút thuốc; không sử dụng các loại đồ uống có cồn hoặc các chất kích thích; không sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong phòng kiểm tra, trừ trường hợp kỹ thuật viên được sử dụng máy vi tính và các thiết bị có liên quan do Hội đồng cung cấp.
4. Không được trao đổi riêng với bất kỳ thí sinh nào trong thời gian kiểm tra.

Điều 4. Xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức, viên chức tham gia tổ chức kỳ kiểm tra và cá nhân liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế

1. Người tham gia tổ chức kỳ kiểm tra là cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm nội quy, quy chế ngoài việc bị đình chỉ làm công tác phục vụ kỳ kiểm tra còn bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.
2. Cán bộ, công chức, viên chức có các hành vi, như: thi hộ; chuyển câu hỏi và đáp án ra ngoài; đưa lời giải vào cho thí sinh; đưa thông tin sai lệch gây ảnh hưởng xấu đến kỳ kiểm tra; gây rối làm mất trật tự tại khu vực kiểm tra thì bị xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.
3. Người tham gia tổ chức kỳ kiểm tra và những người có liên quan khác mà không phải là cán bộ, công chức, viên chức nếu có hành vi vi phạm nội quy, quy chế thì tùy theo tính chất, mức độ, cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.
4. Người tham gia tổ chức kỳ kiểm tra và những người có liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý không bố trí đảm nhiệm những công việc có liên quan đến công tác tổ chức kỳ kiểm tra theo quy định về xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ, hoạt động thanh tra và các quy định khác của Đảng, của pháp luật./.